

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 326/2018/HSST
Ngày 25/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thái
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh

Bà Trương Thị Thìn

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Diệu Linh
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Bà Điều Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 213/2018/TLST-HS ngày 26/6/2018, đối với bị cáo:

Vũ Hùng H, sinh năm 1980, tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn 9, xã Thiệu Khánh, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Xuân Đ (đã mất) và bà Nguyễn Thị Ho, sinh năm 1946; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 10/11/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa tuyên phạt 15 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 11/10/2015 chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích); Ngày 25/11/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 16/7/2017, chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30 tháng 3 năm 2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa - Bị cáo có mặt.

Người bị hại: **Ông Lê Văn N**, sinh năm 1977 - vắng mặt.

Nơi cư trú: tổ 31, khu phố 7, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Hùng H là đối tượng có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/3/2018, H điều khiển xe mô tô biển số 39F-

9436, đi từ ấp Thanh Hóa, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đến khu vực Tân Cảng Long Bình, thuộc phường Long Bình, thành phố Biên Hòa để thu mua phế liệu. Khi đi ngang ngôi nhà không số, thuộc tổ 31, khu phố 7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa do anh Lê Văn N, sinh năm 1977 làm chủ, không có người trông coi (nhà không có cổng rào), nên H đi vào, phát hiện phía sau nhà có một nhà tạm làm bằng gỗ bên trong có 01 (một) cuộn dây điện, lõi bằng kim loại đồng, có vỏ bọc bằng nhựa, dài 10 mét, trọng lượng 03 (ba) kilogam, đã qua sử dụng nên H nảy sinh ý định trộm cắp. H đi vào, lấy trộm cuộn dây điện rồi đi ra chỗ dựng xe và bỏ vào bao xác rắn để tẩu thoát, thì bị anh Lê Văn N và chị Trần Thị Thùy L (vợ anh N) đi làm về, phát hiện truy hô nên H điều khiển xe chở theo bao xác rắn đựng cuộn dây đồng bỏ chạy được khoảng 100 mét thì bị anh N và anh Trần Văn L, sinh năm 1981 (là người dân sống gần nhà anh N) bắt giữ được H cùng tang vật giao Công an phường B lập hồ sơ, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa giải quyết theo thẩm quyền.

Tang vật thu giữ gồm:

- 10 (mười) mét dây điện lõi đồng, bọc nhựa màu đen, trên thân dây không có ký hiệu, loại dây của máy hàn đã qua sử dụng. Qua kiểm tra trọng lượng, xác định 10 (mười) mét dây lõi đồng có trọng lượng 03 (ba) kilogram. Đã thu hồi, trả lại cho chủ sở hữu là anh Lê Văn N;

- 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Wave, màu đen - đỏ, biển số 39F3-9463, là tài sản của anh Vũ Văn S (anh ruột của H) cho H mượn để đi thu mua phế liệu, anh Sơn không biết Hà sử dụng xe trên để đi trộm cắp tài sản, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại xe cho anh S.

❖ Tại Bản kết luận định giá tài sản số 74/TCKH-HĐĐG ngày 03/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên Hòa đã kết luận: “10 (mười) mét dây đồng, trọng lượng 03kg (cả vỏ nhựa), trọng lượng đồng 1,8kg, có giá trị định giá là 216.000 đồng (Hai trăm mười sáu nghìn đồng)”.

❖ Tại Bản cáo trạng số 216/CT-VKSBH ngày 25 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Vũ Hùng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo điều khoản và tội danh nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

+ Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo ; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017).

+ Tình tiết tăng nặng: không có;

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Vũ Hùng H mức án từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù giam

❖ Bị cáo Vũ Hùng H không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Hùng H không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay là thống nhất, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ.

Do vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Vũ Hùng H là đối tượng có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Khoảng 13 giờ, ngày 30/3/2018, tại tổ 31, khu phố 7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Vũ Hùng H có hành vi trộm cắp 10 (mười) mét dây đồng, bọc nhựa có trọng lượng 03 (ba) kilogam, có giá trị định giá là 216.000 đồng (Hai trăm mười sáu nghìn đồng) của anh Lê Văn N thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Từ những phân tích trên, xét thấy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Vũ Hùng H về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo đã có hai tiền án về tội Trộm cắp tài sản nhưng không tu dưỡng bản thân, làm người lao động chân chính, vì muốn có tiền tiêu xài bị cáo đã bất chấp pháp luật,

thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nêu trên, để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Văn N đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Hùng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Hùng H 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 30/3/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Văn N đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi cục thi hành án thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Thái